

Mỏ Cày Nam, ngày 07 tháng 7 năm 2017

Số: 37/2017/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2017/TLST-DS, ngày 15/5/2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Nguyễn Văn H**, sinh năm 1965

Trú tại: ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Văn H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1954, trú tại ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2017.

*** Bị đơn: Trần Thế H1**, sinh năm 1957

Trú tại: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T**, sinh năm 1958

Trú tại: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho ông Trần Thế H1, sinh năm 1957, trú tại: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy ngày 06/6/2017.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thế H1 và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền nợ vay gốc là: **300.000.000đồng** (*Ba trăm triệu đồng*), không tính lãi. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: **7.500.000 đồng** (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) ông Trần Thế H1 và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ và có nghĩa vụ liên đới nộp.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là: **7.500.000 đồng** (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007767 ngày 15/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho ông Nguyễn Văn H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Thẩm phán
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm

